



ISSN 1859-3631

Nghề Luật

Legal Professions Review

TẠP CHÍ KHOA HỌC CỦA HỌC VIỆN TƯ PHÁP



- **XÂY DỰNG NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀO CÁC DỰ ÁN**
- **THỪA KẾ THẾ VỊ THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT DÂN SỰ NĂM 2015**
- **QUYỀN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP VIỆT NAM HIỆN NAY**

SỐ 5
NĂM 2017

Nghề Luật

Legal Professions Review

Số 5
2017

Tổng biên tập

NGUYỄN XUÂN THU

Phó Tổng biên tập

NGUYỄN THANH PHÚ

NGUYỄN MINH HẰNG

Thư ký tòa soạn

ĐỖ THỊ THU HẰNG

Hội đồng cố vấn

GS.TSKH. LÊ CẨM

GS.TS. TRẦN NGỌC ĐƯỜNG

PGS.TS. PHẠM HỒNG HẢI

PGS.TS. HOÀNG THẾ LIÊN

GS.TS. NGUYỄN THỊ MƠ

TS. KHUẤT VĂN ANGA

PGS.TS. PHẠM HỮU NGHỊ

TS. ĐẶNG QUANG PHƯƠNG

TS. NGUYỄN VĂN QUYẾN

GS.TS. LÊ MINH TÂM

GS.TS. NGUYỄN XUÂN YÊM

Ban biên tập

NGUYỄN XUÂN THU

ĐOÀN TRUNG KIÊN

LÊ MAI ANH

NGUYỄN THANH PHÚ

NGUYỄN MINH HẰNG

TRẦN VĂN BÁCH

TRẦN THANH PHƯƠNG

ĐỖ THỊ THU HẰNG

LÊ THU HẰNG

TRẦN MINH TIẾN

ĐỒNG THỊ KIM THOA

PHẠM THỊ THÚY HỒNG

NGUYỄN THỊ VĂN ANH

NGÔ THỊ NGỌC VÂN

Trụ sở tòa soạn

Số 9 Đường Trần Vỹ

Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84.04) 7 566 129 (128-118)

Fax: (84.04) 8361267

Email: ngheluathvtp@gmail.com

Chế bản tại

Công ty TNHH một thành viên

In Quân đội 1

Giấy phép xuất bản số 141/GP-BVHTT

ngày 21 tháng 5 năm 2005

In tại Cty TNHH một thành viên In Quân đội 1

Bìa 1: Hội nghị tập huấn giảng viên triển khai chương trình đào tạo nghề luật sư theo hệ thống tín chỉ tổ chức tại Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2017.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU, TRAO ĐỔI

Trang

- Thừa kế thế vị theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015
Nguyễn Việt Giang 4
- Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học công lập Việt Nam hiện nay
Nguyễn Tuấn Hưng 14
- Bàn về nâng cao chất lượng xét xử các vụ án hình sự của Tòa án nhân dân cấp huyện
Hoàng Thị Hải Hương 19
- Một số vấn đề về pháp luật quảng cáo thương mại trên truyền hình ở Việt Nam hiện nay nhằm hoàn thiện
Trần Thị Ngọc Hiếu
Huỳnh Thị Trúc Linh 26
- Một số giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về thu thập, sử dụng chứng cứ của vụ án hình sự thừa theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015
Hoàng Văn Hương 32
- Thực trạng và một số kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về thi hành quyết định giải quyết khiếu nại hành chính
Đặng Thị Chi
Nguyễn Thị Thúy Hồng 40
- Bàn về pháp luật thi hành án hành chính tại Việt Nam hiện nay
Nguyễn Thị Phương Hà 45
- Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về địa giới hành chính cấp huyện
Nguyễn Mạnh Cường 50
- Áp dụng nguyên tắc công nhận quyền miễn trừ của quốc gia trong giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và nhà nước tiếp nhận đầu tư
Trần Thị Hồng Nhung 55
- Một số vấn đề về quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân các cấp đối với xây dựng nông thôn mới theo pháp luật Việt Nam hiện nay
Lê Văn Bảy
Nguyễn Công Dũng 58
- Phân quyền và phi tập trung hóa trong quản lý tài nguyên rừng ở Việt Nam
Võ Mai Anh
Nguyễn Thị Ngọc Bích 63
- Những yếu tố ảnh hưởng đến thi hành giải quyết khiếu nại hành chính
Nguyễn Thị Thúy Hồng 69
- Hoàn thiện quản lý nhà nước về địa giới hành chính cấp huyện ở Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013
Lê Đăng Xuyên
Nguyễn Mạnh Cường 75
- Pháp luật về quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân các cấp trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới
Nguyễn Công Dũng 79
- Trách nhiệm pháp lý trong lĩnh vực quản lý tài nguyên rừng ở Việt Nam hiện nay
Võ Mai Anh 83
- Pháp luật về biện pháp ưu đãi cho các dự án sản xuất điện từ năng lượng sạch
Nguyễn Thị Bình 89
- Xây dựng nội dung, chương trình giảng dạy pháp luật về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án
Nguyễn Minh Hằng
Nguyễn Mai Ly 94
- Một số vấn đề pháp lý về giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư
Nguyễn Thị Ngọc Bích 99

BÌNH LUẬN ÁN

- Quan điểm và bình luận từ một vụ án thừa kế
Nguyễn Việt Giang
Lê Nguyễn Thị Ngọc Lan 99

PHÁP LUẬT THẾ GIỚI

- Sự phát triển của hình phạt tù – nhìn từ thực tiễn Cộng hòa Pháp
Nguyễn Hồng Hạnh 101

XÂY DỰNG NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀO CÁC DỰ ÁN

Nguyễn Minh Hằng¹Nguyễn Mai Ly²

Tóm tắt: Với mục đích đáp ứng nhu cầu của xã hội đối với chất lượng của sinh viên sau khi ra trường, việc lựa chọn và bố trí các học phần phù hợp trong khung chương trình giáo dục là điều cần thiết đối với các cơ sở đào tạo đại học. Là nơi đào tạo nhân lực ngành luật hàng đầu của Việt Nam, trường Đại học Luật Hà Nội cũng đang cập nhật xu hướng giáo dục hiện đại trong nước và trên thế giới bằng việc thiết lập hệ thống các học phần phong phú, gắn với các vấn đề mà xã hội quan tâm, trong đó có môn học Luật Đầu tư công. Trong khuôn khổ bài viết đề cập đến sự cần thiết trong việc giảng dạy pháp luật đầu tư công, và một số vấn đề trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án đối với sinh viên chính quy ngành luật.

Từ khóa: Cơ sở đào tạo đại học; sử dụng vốn đầu tư công; Luật Đầu tư công.

Ngày nhận bài: 08/9/2017; **Ngày hoàn thành biên tập:** 27/9/2017; **Ngày duyệt đăng:** 18/10/2017

Abstract: With the aim to meet the social need on quality of graduates, it is necessary for universities to choose and suitably arrange parts in training program frame. Being the the leading university of training legal human resource in Viet Nam, Ha Noi Law university is applying local and international advanced training trend by establishing diversifying training system attached with issue of social interests including the subject of Public Investment Law. This article provides a specialized writing for the fulltime students on some issues on management, using public investment capital in projects.

Keywords: universities; using public investment capital; public investment law

Date of receipt: 08/9/2017; **Date of revision:** 27/9/2017; **Date of approval:** 18/10/2017

1. Khái quát về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và pháp luật về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công trong các dự án

Vốn đầu tư công là khoản vốn được Nhà nước đứng ra tạo lập và sử dụng chủ yếu vào việc chi đầu tư phát triển. Khoản vốn này có thể được tập hợp từ nhiều nguồn quỹ khác nhau như từ Quỹ ngân sách nhà nước, các khoản viện trợ nước ngoài trực tiếp cho hoạt động đầu tư. Luật Đầu tư công (2014) của Việt Nam xác định “vốn đầu tư công gồm: vốn ngân sách nhà nước, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước, các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư”. Xuất phát từ tính chất “công cộng”, việc quản lý các

nguồn vốn đầu tư là cần thiết nhằm hạn chế thất thoát cũng như đảm bảo hiệu quả sử dụng.

Nhận thấy, trong giai đoạn triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư có thể có các công việc như: tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công đúng mục tiêu; triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ và kế hoạch vốn đã được quyết định; lập kế hoạch đầu thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu; tổ chức nghiệm thu và thanh toán, quyết toán; thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản. Theo đó, nhằm đảm bảo quá trình thi công đúng với kế hoạch, hoạt động kiểm tra, đánh giá và kiểm soát việc sử dụng vốn đầu tư là vô cùng cần thiết để tránh thất thoát vốn, đảm bảo thi công đúng tiến độ, hạn chế các vấn đề phát sinh như điều chỉnh tăng chi phí đầu tư dự án, thời gian kéo dài hoặc chất lượng công trình không đảm bảo. Tham khảo khái niệm quản lý vốn đầu tư từ Ngân sách nhà nước⁽³⁾, có thể hiểu quản lý vốn đầu tư công trong các dự án là quá trình Nhà nước điều

¹ Tiến sỹ, Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội.

² Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội.

³ ThS. Nguyễn Văn Tuấn, Về quản lý vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, Tạp chí tài chính đăng ngày 09/7/2013 (<http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/ve-quan-ly-von-dau-tu-tu-ngan-sach-nha-nuoc-28320.html>)



khuyến và hướng dẫn hoạt động đầu tư công để đạt được mục tiêu đầu tư ban đầu. Nếu dựa vào nghiên cứu của Ngân hàng thế giới về quản lý đầu tư công⁽⁴⁾, việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án được thực hiện xuyên suốt cả quá trình nhưng tập trung trong giai đoạn (4) Lựa chọn dự án phù hợp với nguồn vốn đầu tư, (5) triển khai dự án và (6) kịp thời điều chỉnh dự án.

Với bản chất quản lý và sử dụng vốn đầu tư công trong các dự án như vậy, pháp luật quản lý và sử dụng vốn đầu tư công là tổng hợp các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình thẩm định và lựa chọn dự án, lựa chọn nhà thầu, giải ngân vốn đầu tư và điều chỉnh thực hiện dự án.

2. Sự phù hợp của việc giảng dạy chuyên đề pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án trong học phần Luật Đầu tư công

Nội dung pháp luật chế định này phù hợp với chương trình đào tạo của sinh viên chính quy bởi hai lý do chính như sau:

Thứ nhất, khi nghiên cứu pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào dự án, người học sẽ có được nhận thức cơ bản về vốn đầu tư công, các cách thức và nguyên tắc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả, từ đó có thể đánh giá được quy định pháp luật hiện hành và đề xuất bổ sung và hoàn thiện quy định pháp luật về đầu tư công nói chung, về chế định thực hiện, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện dự án nói riêng. Như vậy, việc nghiên cứu nội dung pháp luật này không chỉ cần thiết với những người làm việc liên quan đến triển khai dự án mà còn hữu ích cho sinh viên chính quy. Bởi lẽ, sinh viên luật chính quy là những nhân tố được đào tạo bài bản về pháp luật và chính sách nói chung, vì vậy khi được tiếp cận kiến thức pháp luật về đầu tư công nói chung, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công nói riêng, họ hoàn toàn có cơ sở để đánh giá quy định pháp luật trong lĩnh vực này với cái nhìn toàn diện trong tổng thể hệ thống pháp luật của Việt Nam. Có quan điểm cho rằng, sinh viên luật chính quy sẽ không có nhiều cơ hội để tiếp cận các hoạt động trong quá trình đầu tư công trên thực tế nên việc tìm hiểu kiến thức pháp luật về đầu tư công là không thực sự cần

thiết. Tuy nhiên, cần phải nhìn nhận rằng, nhân lực có trình độ luật luôn là nhân tố không thể thiếu trong mọi lĩnh vực đời sống, trong đó có đầu tư công, vì vậy việc tiếp cận với các công việc liên quan tới các giai đoạn thuộc hoạt động đầu tư công trong tương lai sau khi ra trường là điều tất yếu. Với nền tảng kiến thức chắc chắn về pháp luật (đặc biệt là pháp luật đầu tư công) nhờ việc được đào tạo có hệ thống trong thời gian học đại học, đội ngũ nhân lực này sẽ đảm bảo quá trình quyết định chủ trương, lập, thẩm định, giao dự án và thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo nguyên tắc pháp chế.

Thứ hai, ở các nước đang phát triển như Việt Nam, đầu tư công sẽ mang lại nhiều cơ hội đầu tư cho cá nhân và tổ chức, tạo ra việc làm và nâng cao năng suất lao động. Trên thực tế, trong thời gian qua, đầu tư công đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội và cung ứng các dịch vụ công; tạo môi trường thực hiện thúc đẩy phát triển nền kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và công bằng xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh⁵. Như vậy, việc xây dựng và hoàn thiện quy định pháp luật trong lĩnh vực đầu tư công nói chung và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công vào dự án nói riêng là vô cùng cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công, từ đó gián tiếp phát triển nền kinh tế. Mặc dù năm 2014, Luật Đầu tư công đã được ban hành nhưng trong thực tế triển khai, các quy định pháp luật này cần tiếp tục bổ sung và hoàn thiện. Muốn vậy, phải có đội ngũ nhân lực được đào tạo bài bản về khả năng xây dựng, phản biện chính sách và pháp luật trong lĩnh vực đầu tư công, nói cách khác, các cơ sở đào tạo luật cần bổ sung học phần này vào chương trình giáo dục đại học.

Tóm lại, việc nghiên cứu pháp luật đầu tư công nói chung và chế định về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công vào dự án là phù hợp với chương trình đào tạo đại học của trường Đại học Luật Hà Nội nói riêng và nhiều cơ sở đào tạo đại học về Luật trong cả nước nói chung và định hướng phát triển của đất nước.

3. Các yêu cầu đặt ra đối với chương trình giảng dạy pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án

⁴ The power of public investment management transforming resources into assets for growth <http://documents.worldbank.org/curated/en/461121468164052711/pdf>

⁵ Tài liệu tham khảo của dự thảo Luật Đầu tư công (Luật Đầu tư công: Khắc phục đầu tư lãng phí, dàn trải) http://duthaoonline.quochoi.vn/DuThao/Lists/DT_DUTHAO_LUAT/View_Detail.aspx?ItemID=423&TabIndex=3

Thứ tư, chương trình giảng dạy phải phù hợp với tổng thể kiến thức pháp luật dành cho hệ đào tạo chính quy, đặc biệt là phù hợp với các bộ phận pháp luật liên quan như Luật Thương mại, Luật Đầu tư, Luật Tài chính, Luật Hành chính. Bên cạnh yêu cầu về sự phù hợp nội dung kiến thức, cách tiếp cận và mức độ kiến thức được xây dựng cũng cần tạo cho người học khả năng liên hệ với những nội dung đã học, từ đó giúp sinh viên có nền tảng pháp luật một cách hệ thống.

Cuối cùng, đối với nội dung, chương trình giảng dạy phải đáp ứng yêu cầu giới thiệu cho người học đầy đủ các vấn đề cơ bản liên quan đến pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án. Bài giảng không chỉ cần được thiết kế thống nhất với các chương còn lại của học phần mà phải bao gồm đầy đủ các đầu mục được xác định là phạm vi nghiên cứu của chuyên đề này, ví dụ như nguyên tắc quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, quy định về việc kiểm tra thường xuyên việc thực hiện dự án. Việc xây dựng nội dung bài giảng cần phải có sự tham khảo chương trình giảng dạy học phần Luật Đầu tư công nói chung, pháp luật về triển khai thực hiện dự án đầu tư nói riêng của các cơ sở đào tạo luật trên thế giới cũng như nội dung của pháp luật thực định, quan trọng nhất là Luật Đầu tư công năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong quá trình nghiên cứu đề tài, chúng tôi nhận thấy có nhiều sự khác biệt giữa quan niệm của các nhà làm luật Việt Nam về các giai đoạn của quá trình đầu tư công so với cách hiểu của các quốc gia khác trên thế giới. Do vậy, mức độ đáp ứng yêu cầu này sẽ thay đổi phụ thuộc vào tình hình phát triển kinh tế cũng như quá trình quản lý đầu tư công của Việt Nam.

4. Các nội dung cơ bản trong chương trình giảng dạy pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án

Để mang lại cái nhìn tổng quát nhưng vẫn phù hợp với tổng thể kiến thức đào tạo chính quy, chúng tôi cho rằng các nội dung cơ bản trong chương trình giảng dạy bao gồm những vấn đề sau:

Thứ nhất, khái quát về vốn đầu tư công, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án.

Trong nội dung này, người học phải nắm được các khái niệm cơ bản về thế nào là quản lý và sử dụng vốn đầu tư công. Khái niệm bao gồm nội hàm và ngoại diên của thuật ngữ được xác định, theo đó người học sẽ xác định được nội dung của quản lý

phải được mục đích đào tạo đảm bảo tính tổng thể pháp luật đầu tư công, trong đó có đầu tư công, vì các công việc liên quan tới các lĩnh vực đầu tư công trong tương lai điều tất yếu. Với nền tảng pháp luật (đặc biệt là pháp luật về đầu tư công có hệ thống, đội ngũ nhân lực này sẽ định chủ trương, lập, thẩm định dự án tuân thủ quy định bảo nguyên tắc pháp chế, đang phát triển như Việt Nam lại nhiều cơ hội đầu tư ra việc làm và nâng cao thực tế, trong thời gian quan trọng vào việc thống kết cấu hạ tầng các dịch vụ công; tạo điều kiện phát triển nền kinh tế an sinh xã hội và tiềm lực quốc phòng, kinh tế và hoàn thiện quy định đầu tư công nói chung và đầu tư công vào dự án nói riêng nâng cao hiệu quả đầu tư công đã được ban hành, các quy định pháp luật và hoàn thiện. Nhân lực được đào tạo phân biệt chính đầu tư công, nói chung và đầu tư công vào dự án nói riêng.

Thứ hai, nội dung chương trình giảng dạy về pháp luật hiện hành của Việt Nam phải thể hiện mối liên hệ giữa pháp luật và thực tiễn quản lý và sử dụng vốn đầu tư công. Bên cạnh đó, nội dung chương trình giảng dạy phải được xây dựng có tính đồng bộ với các chế định khác, đảm bảo tính hệ thống về kiến thức, từ đó người học có sự hiểu biết về kiến thức, từ đó có thể phát triển được những nội dung đã học.

Thứ ba, nội dung chương trình giảng dạy về pháp luật hiện hành của Việt Nam phải thể hiện mối liên hệ giữa pháp luật và thực tiễn quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án của các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các nước có nền kinh tế phát triển. Đây là yêu cầu cơ bản của các chương trình giảng dạy các học phần luật tại trường Đại học Luật Hà Nội và Luật Đầu tư công cũng không ngoại lệ. Cách tiếp cận này giúp người học có cái nhìn toàn diện về pháp luật điều chỉnh việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án, từ đó có thể phát triển kỹ năng phản biện và lập luận khi so sánh luật.

Thứ tư, chương trình giảng dạy phải có sự liên hệ với các dự án đầu tư công trên thực tiễn ở các quốc gia trên thế giới và Việt Nam. Người học cần nắm được bản chất và hiểu được lý do vì sao lại đặt ra các quy phạm pháp luật điều chỉnh các vấn đề trong quá trình quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án. Không thể phủ nhận rằng lĩnh vực đầu tư nói chung và đầu tư công nói riêng, đặc biệt là hoạt động quản lý và sử dụng vốn đầu tư công đang thực sự gắn với đại đa số người học là sinh viên chính quy, bởi vậy, việc hình dung và nắm bắt các biểu hiện thực tiễn tương đối khó khăn, do vậy chương trình học của nội dung này buộc phải có nhiều ví dụ thực tiễn minh họa. Yêu cầu này gián tiếp đòi hỏi người giảng dạy phải có ít nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư nói chung và đầu tư công nói riêng.



và sử dụng vốn đầu tư công. Dựa vào nội hàm của khái niệm, người học sẽ trả lời được câu hỏi quản lý vốn đầu tư công là thực hiện những công việc nào, từ đó phân biệt, nhận diện được hoạt động quản lý vốn đầu tư trong các hoạt động quản lý khác và với việc sử dụng vốn. Tương tự, sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án cũng là nội dung được xây dựng trong chương trình giảng dạy giúp người học nắm bắt kiến thức cơ bản. Sinh viên nghiên cứu nội dung này ngoài việc biết về nội dung sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án còn có cơ hội phân biệt hoạt động này với các hành vi khác và giải thích được lý do vì sao lại có sự khác nhau như vậy. Ví dụ, việc sử dụng vốn đầu tư công gắn liền với yếu tố "công cộng" nên quá trình thực hiện luôn phải đảm bảo sự minh bạch, rõ ràng. So với sử dụng vốn đầu tư của tư nhân, vốn đầu tư công được giải ngân và thanh toán dựa trên cơ sở dự toán kinh phí do nhà thầu đưa ra và đã được cơ quan chủ quản quyết định. Việc điều chỉnh bất cứ một khoản, mục chi nào khác với dự toán kinh phí phải được giải trình làm rõ lý do, nhằm hạn chế tham nhũng, lãng phí. Lúc này, người học sẽ hiểu rằng, từ tính chất "công cộng" của nguồn vốn đầu tư mà quản lý, sử dụng vốn đầu tư công sẽ chịu sự điều chỉnh chặt chẽ hơn hẳn so với việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư của tư nhân thông thường.

Không chỉ vậy, vì thời gian thực hiện dự án thường vượt quá một năm nên vốn đầu tư công vào các dự án là nguồn vốn trung và dài hạn, điều này đòi hỏi mọi dự toán ngân sách có vốn đầu tư luôn phải ưu tiên bố trí nguồn vốn sẵn sàng đến thời điểm hoàn thành. Như vậy, việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công buộc phải vô cùng chặt chẽ bởi nó có tác động tới kế hoạch tài chính - ngân sách trong thời gian dài, gián tiếp ảnh hưởng tới việc phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, khu vực. Chưa kể, dự án đầu tư công là dự án có mục đích xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hoặc đầu tư vào các chương trình, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nên mục tiêu lợi nhuận khi đầu tư là không có. Điều này xuất phát từ mục đích của vốn đầu tư công, theo đó đầu tư công vào các dự án nhằm tạo ra cơ sở hạ tầng cần thiết cho các chủ thể trong xã hội thực hiện đầu tư, hướng đến việc phát triển nền kinh tế lâu dài, ổn định. Vì vậy, chi phí dưới dạng vốn đầu tư công sẽ chỉ được thu hồi gián tiếp qua sự tăng lên về thu nhập quốc dân cũng như sự cải

thiện về chất lượng sống của người dân - kiểu thu hồi không dễ dàng để hạch toán. Với những điểm khác biệt của đầu tư công như vậy, người học sẽ hình dung được cơ chế quản lý và sử dụng vốn đầu tư công sẽ có nhiều điểm đặc thù.

Cùng với đó, các nguồn vốn dùng cho đầu tư công và sự khác nhau giữa các nguồn vốn đầu tư công là nội dung người học sẽ nắm bắt được trong phần khái quát chung. Việc nhận diện các nguồn vốn đầu tư công khác nhau là cơ sở để người học hiểu về sự khác nhau giữa cách thức và cơ chế quản lý việc sử dụng vốn cũng như trình tự sử dụng các nguồn vốn đó, chẳng hạn như vốn của ngân sách Nhà nước, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn ODA hay vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Ví dụ, theo Điều 76 Luật Đầu tư công năm 2014 của Việt Nam, thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công của vốn ngân sách Nhà nước và vốn ODA có sự khác nhau. Vì các quốc gia sẽ có sự phân loại, xác định các nguồn vốn đầu tư công không đồng nhất với nhau (ví dụ như vốn của doanh nghiệp nhà nước có được xác định là vốn đầu tư công hay không), nên người học sẽ được tìm hiểu về một số quan điểm trước khi nghiên cứu về pháp luật đầu tư công Việt Nam.

Sau khi nghiên cứu về nội dung và mục đích quản lý và sử dụng nguồn vốn, chương trình giảng dạy cũng sẽ đề cập tới các cách thức, cơ chế thực hiện, ví dụ như cơ chế kiểm tra, báo cáo, kiểm toán là một trong những phương pháp hữu hiệu nhằm hướng dẫn và kiểm soát việc sử dụng nguồn vốn hiệu quả. Các cách thức này mặc dù có thể khác nhau trong các loại dự án trong cùng một quốc gia và các dự án giữa các quốc gia khác nhau nhưng đều nhằm hạn chế sự tác động tiêu cực của các yếu tố có thể tác động tới hiệu quả thực hiện việc đầu tư công. Nghiên cứu các cách thức và cơ chế quản lý, sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án giúp người học gián tiếp nắm bắt các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình đầu tư một quốc gia, vùng kinh tế nhất định.

Về cách trình bày, với mục đích mang đến cho người học nhiều cách nhìn về một vấn đề, chương trình giảng dạy chuyên đề này cũng như học phần này không đơn thuần cung cấp thông tin một chiều. Theo đó, tương tự với các giáo trình môn học khác, bài giảng chuyên đề sẽ trình bày quan điểm của một số quốc gia cũng như học giả về các nội dung được

người dân - kiểu thu... Với những điểm... vậy, người học sẽ... và sử dụng vốn đầu...
 người dân - kiểu thu... Với những điểm... vậy, người học sẽ... và sử dụng vốn đầu...
 người dân - kiểu thu... Với những điểm... vậy, người học sẽ... và sử dụng vốn đầu...

pháp luật quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án

khí nhìn nhận dưới góc độ luật so sánh thì người học có thể thấy rõ sự khác biệt trong các quan điểm lập pháp giữa các quốc gia.
 Quy định về chủ thể tham gia quá trình quản lý và sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án: với nội dung này, chương trình giảng dạy không chỉ xác định các chủ thể, gồm: cơ quan quản lý vốn đầu tư, đối tượng chịu sự quản lý, chủ thể sử dụng vốn đầu tư công khi thực hiện dự án mà còn phân tích quyền và nghĩa vụ của các chủ thể này trong quá trình quản lý và sử dụng vốn. Việc quy định rõ quyền hạn và trách nhiệm của từng chủ thể nhằm dễ dàng quy trách nhiệm đối với các sai phạm, từ đó có thể hạn chế các yếu tố ảnh hưởng đến việc quản lý cũng như sử dụng vốn.
 Quy định về cơ chế, cách thức quản lý vốn đầu tư công vào các dự án: Tương tự với các nội dung được đề cập bên trên, vấn đề này được trình bày dựa vào quy định pháp luật hiện hành. Phần kiến thức này giúp sinh viên nắm bắt được các biện pháp nhằm kiểm soát và hướng dẫn quá trình sử dụng vốn theo đúng kế hoạch. Vì với nguồn vốn đầu tư công khác nhau được pháp luật quy định khác nhau nên người học sẽ có cơ hội nghiên cứu các cơ chế, cách thức quản lý và sử dụng vốn đầu tư, từ đó tìm ra lời giải đáp cho sự khác nhau đó. Để tăng hiệu quả học tập, người học cần đọc các quy định này cùng với pháp luật về các chủ thể tham gia vào quá trình quản lý và sử dụng vốn để từ đó có thể đánh giá được sự phù hợp và cần thiết của các quy định về cơ chế và cách thức quản lý. Nhóm quy định về trình tự, thủ tục sử dụng vốn đầu tư công vào các dự án được trình bày tương tự với cơ chế, cách thức quản lý, theo đó chương trình giảng dạy sẽ phân tích các quy định của luật hiện hành nhằm làm rõ nội dung cho người học.
 Quy định về điều chỉnh dự án: Trong nội dung này, chương trình giảng dạy bao gồm các vấn đề như: các trường hợp phải điều chỉnh dự án, chủ thể có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, trình tự, thủ tục thực hiện. Điều chỉnh dự án thể rõ nhất nội dung quản lý vốn đầu tư công bởi lẽ, về bản chất, quản lý vốn đầu tư công ngay từ thời điểm ban đầu phải xác định được các yếu tố tác động tới quá trình nhà thầu thực hiện các công trình, chương trình, dự án; tính toán chi phí do trượt giá tại thời điểm hoàn thành; tính toán các chi phí dựa vào bản báo cáo kết quả đầu tư vào các dự án tương tự. (Xem tiếp trang 98)

Trong phần nội dung pháp luật, người học sẽ tìm hiểu quy định pháp luật hiện hành về các vấn đề: nguồn vốn đầu tư công; chủ thể chịu trách nhiệm quản lý, đối tượng chịu sự quản lý; cơ chế, cách thức quản lý, trình tự thủ tục sử dụng các nguồn vốn đầu tư; điều chỉnh dự án; trách nhiệm quản lý của các chủ thể và chế tài xử lý hành vi vi phạm. Chương trình giảng dạy sẽ làm rõ từng vấn đề theo cách thức nhất định, cụ thể:

Quy định về vốn đầu tư công: Trong nội dung này, người học sẽ nắm bắt được quy định của pháp luật hiện hành về các nguồn vốn được dùng để đầu tư công. Nhằm khơi gợi tinh thần nghiên cứu, tìm kiếm mở rộng của người học, giảng viên sẽ giới thiệu quy định của một số quốc gia về các nguồn vốn được xác định là vốn đầu tư công. Các quốc gia được trích dẫn luật trong chương trình giảng dạy bài tập hoặc là có nền kinh tế rất phát triển hoặc có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam để

HÁP

